

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Án số: 56/2018/HSST

Ngày 06 - 4 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiên Thịnh

2. Ông Đặng Xuân Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXX - ST ngày 23 tháng 03 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Duy H, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1982 tại T; Nơi cư trú: thôn 05, xã V, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy T (đã chết) và bà Phạm Thị N; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 19/12/2002 của Công an huyện V, tỉnh T xử phạt 500.000đồng về hành vi đánh bạc .

- Quyết định số 2733 ngày 17/10/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh T áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục X, tỉnh H thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp và đánh bạc, chấp hành xong ngày 21/9/2005.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33 ngày 30/10/2006 của Công an tỉnh T xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Bản án số 91/2008/ HSST ngày 06/8/2008 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2010, chấp hành xong án phí ngày 17/10/2008.

Bị tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 22/12/2017 chuyển tạm giam đến nay. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị N, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh T.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/12/2017, Phạm Duy H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng đen, BKS 17 B9 - 094.16 từ nhà đến khu vực công chợ Q thuộc tổ 50, phường Q, thành phố T, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi H gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 200.000 đồng được 01 gói ma túy, bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ vắng để sử dụng. Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực ngõ 12, đường H, tổ 49, phường Q, thành phố T thì bị tổ công tác của Công an thành phố T yêu cầu dừng lại kiểm tra. Trước sự chứng kiến của những người làm chứng là anh Nguyễn Quang H và anh Lê Xuân T, H đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái ra giao nộp 01 gói nhỏ H khai là hêrôin mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mở gói nhỏ ra kiểm tra bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, yêu cầu H và mời người làm chứng về trụ sở công an phường Q, thành phố T để làm việc, qua kiểm tra thu tại túi quần hậu phải của H đang mặc số tiền 5.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý của Hiền 01 gói ma túy niêm phong, số tiền 5.000 đồng và 01 xe mô tô Wave, BKS 17 B9 - 094.16.

Tại bản kết luận giám định số 510/KLGD-PC54 ngày 19/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Phạm Duy H là ma túy, loại hêrôin, có trọng lượng 0,2519 gam.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, Phạm Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 64/KSĐT ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Duy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử phạt Phạm Duy H mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Đề nghị tịch thu tiêu hủy số hêrô in hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo số tiền 5.000đồng, nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL03 - 04); Biên bản niêm phong vật chứng (BL 05); Bản kết luận giám định số 510 ngày 19/12/2017 (BL 10), cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 19/12/2017, tại ngõ 12, đường H, tổ 49, phường Q, thành phố T Phạm Duy H đã tàng trữ trái phép 0,2519 gam hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an bắt quả tang.

Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Theo bản kết luận giám định số 510/KLGD - PC54 ngày 19/12/2017 gói ma túy thu của Phạm Duy H là hêrôin, có trọng lượng 0,2519 gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm Bộ luật Hình sự 1999 còn hiệu lực, so sánh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thấy hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thấp hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999; căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội. Vì vậy hình phạt áp dụng đối với bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy là độc dược, chất nhà nước cấm lưu hành vì khi sử dụng có thể gây nguy hại cho sức khỏe, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội nên tính chất vụ án là nghiêm trọng, cần xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngoài ra đã 02 lần bị cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính và 01 lần UBND tỉnh T áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục tại X, tỉnh H, tuy tiên án và các tiền sự trên đến thời điểm phạm tội đều đã được xóa, song bị cáo không tích cực tiếp thu sửa chữa lỗi lầm lại tiếp tục vi phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và một số quy định có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, bản thân không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai đã mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ tại khu vực chợ Q, tổ 50, phường Q, thành phố T. Do không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 17B9 - 094.16, H khai mượn của bạn là Trần Thị N ở thôn L, xã V, huyện V, tỉnh T. Chị N khai mua chiếc xe trên của một nam giới (nhưng không biết tên, địa chỉ) tại khu vực C, phường H, thành phố T, chị đã làm mất giấy tờ xe, chị đã cho H mượn xe nhưng không biết H sử dụng xe để đi mua ma túy. Quá trình điều tra tài liệu thể hiện chiếc xe nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 17B9 - 094.16 đăng ký tên anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985; Trú tại tổ 11, phường H, thành phố T. Anh M khai đã bán chiếc xe trên vào tháng 5/2015 cho 01 nam giới không biết tên, địa chỉ ở đâu. Nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau đối với chiếc xe trên.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 5000 đồng quản lý của bị cáo, thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 50; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/12/2017.

Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu 0,2421gam êrôin niêm phong trong phong bì số 510KLGD (mẫu vật hoàn trả sau giám định) để tiêu hủy.

- Tuyên trả lại cho Phạm Duy H số tiền 5.000 đồng. Nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng và tài sản đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/03/2018)

Về án phí: Bị cáo Phạm Duy H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Duy H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/04/2018. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hồng Sơn

